

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC

HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM LẦN THỨ V

Đại hội lần thứ V Hội Cựu chiến binh Việt Nam: Hẹp từ ngày 18 đến 20/12/2012 tại Hội trường Bộ Quốc phòng, Hà Nội. Dự Đại hội có 510 đại biểu đại diện cho gần 2,7 triệu hội viên đang sinh hoạt trong hơn 16.000 tổ chức cơ sở Hội trong cả nước. Đại hội tiếp tục suy tôn Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm Chủ tịch danh dự Hội Cựu Chiến Binh Việt Nam.



Đoàn đại biểu dự Đại hội toàn quốc lần thứ V Hội Cựu chiến binh Việt Nam vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh.



Cựu chiến binh Việt Nam hướng tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ V.

- **Chủ đề của Đại hội:** Tiếp tục vận động các thế hệ CCB đoàn kết, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”; xây dựng Hội trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức; đổi mới, nâng cao hơn nữa phương thức và hiệu quả hoạt động; chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của CCB, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao”



Các đại biểu bỏ phiếu bầu Ban chấp hành Hội Cựu chiến binh Việt Nam, nhiệm kỳ 2012-2017.

Đây là Đại hội quán triệt Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, thực hiện Kết luận 66 của Ban Bí thư (khóa X) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị (khóa IX), đoàn kết, tập hợp và phát huy tiềm năng đa dạng, phong phú của các thế hệ CCB, cựu quân nhân, tiếp tục giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ"; triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh; là Đại hội đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động, nêu cao vai trò, vị trí của Hội, luôn luôn phấn đấu xứng đáng là lực lượng Trung thành - Đoàn kết -

Gương mẫu - Đổi mới, là chỗ dựa tin cậy, là lực lượng bảo vệ Đảng, Nhà nước và nhân dân.



BCH T.Ư Hội khóa V

Đại hội tiếp tục suy tôn Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm Chủ tịch Danh dự và bầu BCH TW Hội khoá V gồm 99 uỷ viên. Đồng chí Thượng tướng Nguyễn Văn Đương được bầu làm Chủ tịch Hội; các đồng chí Trung tướng Phùng Khắc Đăng, Trung tướng Lê Thành Tâm, Trung tướng Nguyễn Song Phi, Trung tướng Nguyễn Văn Đạo được bầu làm Phó Chủ tịch Hội.



Thượng tướng Nguyễn Văn Được, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam khóa V phát biểu bế mạc Đại hội.

Tại Đại hội có 50 tham luận của các đoàn đại biểu và nhiều ý kiến trao đổi, tranh luận trực tiếp tại hội trường thể hiện sự nhất trí cao với các báo cáo trình Đại hội. Các ý kiến tập trung phát biểu nhằm tiếp tục làm rõ vị trí, vai trò, trách nhiệm của Hội CCB Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN; cách thức tổ chức hoạt động của các cấp Hội CCB, nhất là hoạt động cấp Hội ở cơ sở.



Phó Chủ tịch Hội CCB Việt Nam Phùng Khắc Đăng phát biểu tại buổi họp báo.

Từ thực tiễn hoạt động, Đại hội nhất trí cho rằng, hoạt động ở cấp chi hội phải được cải tiến, nâng cao chất lượng sinh hoạt theo hướng thiết thực, hiệu quả. Chế độ sinh hoạt của chi hội ở khu dân cư vùng đồng bằng, đô thị phải bảo đảm một lần/tháng. Đại hội cũng cho ý kiến về việc linh hoạt trong tổ chức ra cấp phân hội và tổ hội thuộc chi hội để hỗ trợ thông tin hai chiều, tăng thêm sự gắn kết giữa các hội viên trong chi hội...

Thay mặt Đoàn Chủ tịch, Trung tướng Phùng Khắc Đăng đã kết luận các nội dung thảo luận trên các vấn đề: Về thực hiện nhiệm vụ tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; về nhiệm vụ xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống hội viên; về thực hiện đẩy mạnh cuộc vận động CCB “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và tham gia các phong trào, cuộc vận động khác; về bồi dưỡng giáo dục thế hệ trẻ, tập hợp cựu quân nhân vào tham gia sinh hoạt tại các câu lạc bộ cựu quân nhân; về tham gia công tác đối ngoại nhân dân và về công tác xây dựng Hội.

Thiếu tướng Phạm Hữu Bồng, thay mặt Đoàn Chủ tịch kết luận phần thảo luận bổ sung, sửa đổi Điều lệ Hội. Nét mới trong lần sửa đổi, bổ sung này là Hội quyết định mở rộng đối tượng được kết nạp vào Hội thêm đối tượng quân nhân là đảng viên nhập ngũ, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở về địa phương;

quân nhân được kết nạp Đảng trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở về địa phương; quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương được lựa chọn đi đào tạo sĩ quan dự bị...

Đại hội cũng thông qua báo cáo tổng kết công tác nhiệm kỳ 2007 – 2012 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2012 – 2017; Điều lệ Hội (bổ sung, sửa đổi); Nghị quyết và Thư gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, báo cáo kết quả Đại hội và bày tỏ quyết tâm của toàn Hội, nguyện trung thành vô hạn với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; thông qua Thư gửi anh chị em cựu chiến binh, cựu quân nhân cả nước.



Thượng tướng Nguyễn Văn Đước trao tặng phẩm cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội khóa IV.

Phát biểu bế mạc Đại hội, đồng chí Nguyễn Văn Đước đã thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam khóa V khẳng định sẽ thường xuyên nghiên cứu, học tập và quán triệt sâu sắc các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước; chỉ đạo tổ chức hoạt động của Hội nhằm đạt kết quả cao nhất.

Đề cao trách nhiệm, phát huy dân chủ, giữ vững đoàn kết trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành; động viên các cấp Hội, hội viên cựu chiến binh phát huy truyền thống Bộ đội cụ Hồ, hoàn thành xuất sắc 7 nhiệm vụ của Hội

đã được Đảng và Nhà nước giao, trong đó nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN và bảo vệ nhân dân, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước trong sạch, vững mạnh...

Nhân dịp này, 2 tập thể đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba và 2 cá nhân được tặng Huân chương Lao động hạng Nhất và hạng Ba. Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam tặng và truy tặng bằng khen cho 58 cá nhân có thành tích xuất sắc trong nhiệm kỳ 2007 – 2012.



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu tại Đại hội.



Chủ tịch nước Trương Tấn Sang trao tặng Huân chương Hồ Chí Minh cho Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động cho các đồng chí lãnh đạo của Hội Cựu chiến binh Việt Nam

DIỄN VĂN KHAI MẠC ĐẠI HỘI

(Do Trung tướng Trần Hanh, Chủ tịch Hội CCB VN khóa IV trình bày)

Được sự đồng ý của Bộ Chính trị và Ban Bí thư, hôm nay trong không khí sôi nổi chào mừng kỷ niệm 67 năm ngày Toàn quốc kháng chiến, 68 năm ngày thành lập QĐND Việt Nam, 23 năm ngày hội Quốc phòng toàn dân và 40 năm chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”, tại Thủ đô Hà Nội, Hội CCB Việt Nam long trọng tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V, nhiệm kỳ 2012-2017!

Đại hội chúng ta nhiệt liệt chào mừng và trân trọng cảm ơn đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, đồng chí Chủ tịch Nước Trương Tấn Sang, đồng chí Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng, đồng chí Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng; các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, MTTQ Việt Nam; các đồng chí nguyên là lãnh đạo Đảng, Nhà nước; các đồng chí lão thành cách mạng; các đồng chí nguyên là lãnh đạo Hội CCB Việt Nam qua các thời kỳ, cùng các đại biểu, khách quý đã dành thời gian đến dự với Đại hội!

Đại hội chúng ta nhiệt liệt chào mừng 510 đại biểu tiêu biểu, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và tình cảm của hơn 2,6 triệu hội viên CCB trên khắp mọi miền đất nước về dự Đại hội!

Kính thưa Đại hội!

Trong không khí trọng thể này, chúng ta thành kính tưởng nhớ và bày tỏ lòng biết ơn vô hạn đối với Bác Hồ muôn vàn kính yêu - Người sáng lập, rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Việt Nam, anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới, chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản quốc tế, người cha thân yêu của lực lượng vũ trang và các CCB, đã cùng Đảng ta lãnh đạo nhân dân và quân đội ta đánh thắng mọi kẻ thù xâm lược, đưa nước ta bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội. Chúng ta nguyện giữ gìn và phát huy bản chất truyền thống cách mạng, mãi mãi xứng đáng với danh hiệu cao quý “Bộ đội Cụ Hồ” mà nhân dân đã tặng cho Quân đội ta.

Trong giờ phút trọng thể này, chúng ta tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ, những người đồng đội, đồng chí thân yêu đã chiến đấu và anh dũng hi sinh trong các cuộc chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc; tưởng nhớ đến cán bộ và hội viên CCB nhiệm kỳ IV đã từ trần. Chúng ta nguyện noi gương tinh thần cách mạng của các đồng chí đó.

Kính thưa Đại hội!

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội CCB Việt Nam lần thứ IV, 5 năm qua, CCB cả nước đã luôn luôn phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, nỗ lực học tập, công tác, lao động sản xuất, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hội đã có nhiều đóng góp vào nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Hội đã có nhiều chủ trương, giải pháp hiệu quả, động viên CCB nêu cao ý chí tự lực, tự cường giúp nhau xóa đói giảm nghèo, làm giàu hợp pháp và tích cực tham gia phát triển kinh tế, xã hội đất nước. Hoạt động đối ngoại của Hội tiếp tục được tăng cường. Công tác xây dựng Hội có bước phát triển mới, đi vào chiều sâu và toàn diện hơn. Tuy nhiên, hoạt động của Hội còn có những mặt hạn chế, yếu kém cần được khắc phục, sửa chữa.

Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới, Đại hội đại biểu Hội CCB Việt Nam toàn quốc lần thứ V là sự kiện có ý nghĩa sâu sắc

trong đời sống chính trị của toàn Hội. Đại hội lần này có nhiệm vụ rất quan trọng là tổng kết đánh giá một cách khách quan toàn diện kết quả, thành tích và những yếu kém, khuyết điểm, rút ra những bài học kinh nghiệm thiết thực nhất trong hoạt động và xây dựng của Hội nhiệm kỳ IV; quyết định phương hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho nhiệm kỳ V; xem xét sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội CCB Việt Nam cho phù hợp với giai đoạn mới; đồng thời, lựa chọn để bầu ra BCH T.Ư Hội khóa V, nhiệm kỳ 2012-2017 .

Kính thưa Đại hội!

Để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ đó, mỗi đoàn đại biểu, mỗi đại biểu chúng ta cần thấu suốt chủ đề của Đại hội đại biểu CCB toàn quốc lần thứ V là: “Phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” trung thành - đoàn kết - gương mẫu - đổi mới, xây dựng Hội trong sạch vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong giai đoạn mới”. Đó là ý chí của đại hội, là vinh dự và trách nhiệm của mỗi đại biểu đối với toàn Hội, là quyết tâm chính trị của CCB cả nước cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng đề ra, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Với tinh thần đoàn kết, dân chủ, trí tuệ, đổi mới, kỷ cương và trách nhiệm, tôi đề nghị các đồng chí đại biểu hãy tích cực đóng góp ý kiến xây dựng các văn kiện của đại hội và bầu được BCH T.Ư Hội khóa mới tiêu biểu cho ý chí, nguyện vọng của CCB cả nước. Sự thành công của đại hội sẽ là nguồn động viên, cổ vũ mạnh mẽ CCB cả nước hăng hái thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới.

Với niềm tin tưởng sâu sắc vào sự lãnh đạo của Đảng và ý chí, nghị lực của CCB Việt Nam, thay mặt Đoàn chủ tịch Đại hội, tôi xin tuyên bố khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V, nhiệm kỳ 2012-2017 Hội CCB Việt Nam.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Phát biểu của Tổng Bí thư tại ĐH đại biểu
toàn quốc lần thứ V Hội Cựu chiến binh VN**



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu tại Đại hội.

Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội!

Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý!

Thưa toàn thể các đồng chí!

Hôm nay, tôi rất vui mừng đến dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V Hội Cựu chiến binh Việt Nam – một sự kiện lớn trong đời sống chính trị tinh thần của cựu chiến binh, cựu quân nhân và nhân dân cả nước. Đại hội của chúng ta diễn ra đúng vào dịp kỷ niệm 68 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, Ngày hội quốc phòng toàn dân và 40 năm chiến thắng lịch sử “Hà Nội – Điện Biên Phủ trên không” với biết bao cảm xúc tự hào sâu sắc. Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt chào mừng các vị khách quý, các vị đại biểu, các đồng chí – những cán bộ, chiến sĩ tiêu biểu cho phẩm chất, tài năng, trí tuệ của Bộ đội Cụ Hồ, của lực lượng cựu chiến binh trong cả nước. Qua các đồng chí, tôi xin gửi tới các Mẹ Việt Nam Anh hùng, anh chị em thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với nước cùng toàn thể các hội viên Hội Cựu chiến binh, cựu quân nhân lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Thưa các đồng chí,

Do hoàn cảnh đặc thù, nước ta luôn luôn phải thực hiện nhiệm vụ dựng nước đi đôi với giữ nước. Chỉ tính từ khi Đảng ta ra đời đến nay, với quyết tâm và khát vọng giành lại và bảo vệ nền độc lập, tự do của Tổ quốc, dưới sự lãnh

đạo sáng suốt của Đảng, nhân dân ta đã tiến hành các cuộc đấu tranh cách mạng và kháng chiến cứu nước lâu dài, gian khổ nhưng vô cùng hào hùng, oanh liệt và đã giành được hết thắng lợi này đến thắng lợi khác, hết sức to lớn và vẻ vang. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ trong các lực lượng vũ trang, hàng triệu cán bộ, chiến sĩ đã ra quân, trở về với quê hương hoặc chuyển ngành sang công tác ở các cơ quan, các lĩnh vực của [xã hội](#). Cựu chiến binh là những người đã từng chiến đấu, rèn luyện và trưởng thành qua khói lửa của các cuộc kháng chiến và đã có những cống hiến to lớn cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay đang là một bộ phận rất quan trọng của xã hội.

Được thành lập ngày 6.12.1989, Hội Cựu chiến binh Việt Nam là một đoàn thể chính trị – xã hội, đại diện cho ý chí và quyền lợi của cựu chiến binh, là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do Đảng lãnh đạo. Từ khi ra đời đến nay, Hội đã không ngừng lớn mạnh, trưởng thành, hoạt động tích cực, đúng hướng và có hiệu quả.

Trong những năm gần đây, Hội tiếp tục thường xuyên chăm lo giáo dục, bồi dưỡng cho cán bộ, hội viên kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội kiên định chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh quán triệt và thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và [pháp luật](#) của Nhà nước. Hội đã tập hợp, đoàn kết, hướng dẫn hội viên kiên quyết đấu tranh chống các âm mưu và hành động phá hoại của các thế lực thù địch cùng các quan điểm sai trái, phản động tham gia có hiệu quả vào nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa và bảo vệ nhân dân. Đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền, mặt trận và các đoàn thể, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, tích cực tham gia các phong trào, các cuộc vận động do Trung ương và các địa phương phát động, tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Đóng góp tích cực vào việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương, đồng thời cử cán bộ, hội viên tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc, phức tạp nảy sinh từ cơ sở xây dựng tình làng nghĩa xóm, góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Hàng chục vạn hội viên Hội Cựu chiến binh đã được Đảng và nhân dân tín nhiệm bầu vào cấp ủy, hội đồng nhân dân các cấp, công tác trong hệ thống chính trị và đã phát huy vai trò là lực lượng nòng cốt, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Hội đã tổ chức, động viên các cựu chiến binh nêu cao ý chí tự lực tự cường, đoàn kết, giúp nhau phát triển kinh tế, vươn lên thoát khỏi đói nghèo

và nâng cao đời sống, góp phần tích cực vào thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế – xã hội và công tác xóa đói, giảm nghèo trong cả nước.

Với trách nhiệm và tình cảm của thế hệ đi trước, Hội đã tích cực, chủ động cùng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh làm tốt việc giáo dục truyền thống yêu nước và cách mạng, xây dựng lý tưởng, hoài bão và lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, đồng thời luôn thể hiện vai trò gương mẫu của cựu chiến binh đối với tuổi trẻ. Hội cũng đã phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các bộ, ban, ngành, đoàn thể thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động, như học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn trật tự an ninh, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư... Hoạt động đối ngoại nhân dân của Hội được tăng cường, quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa cựu chiến binh Việt Nam với cựu chiến binh các nước ngày càng được mở rộng.

Công tác xây dựng Hội đạt kết quả tốt. Tổ chức hội ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng, tổ chức cơ sở Hội và hội viên tăng nhanh. Nội dung, phương thức hoạt động của các cấp Hội có nhiều đổi mới, ngày càng hiệu quả và thiết thực hơn. Công tác vận động, tập hợp cựu quân nhân cũng có nhiều tiến bộ.

Những kết quả công tác và thành tích mà Hội Cựu chiến binh Việt Nam đạt được trong thời gian qua là rất đáng trân trọng. Đảng và Nhà nước đánh giá cao hoạt động và những đóng góp của Hội Cựu chiến binh Việt Nam đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các đồng chí xứng đáng là một chỗ dựa tin cậy của cấp ủy, chính quyền và nhân dân. Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi nhiệt liệt hoan nghênh, chúc mừng và cảm ơn Hội Cựu chiến binh Việt Nam và toàn thể anh chị em cựu chiến binh, cựu quân nhân trong cả nước.

Tuy nhiên, cũng phải thẳng thắn thừa nhận rằng, trong nhiệm kỳ qua, hoạt động của Hội Cựu chiến binh vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm. Đó là, chất lượng, hiệu quả hoạt động của một số tổ chức Hội còn thấp, trong đó có cả khối các cơ quan bộ, ban, ngành, doanh nghiệp việc giảm tỉ lệ hộ cựu chiến binh nghèo ở một số cơ sở còn chậm, đặc biệt là ở các tỉnh miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có nơi làm chưa tốt, cả trong việc quy hoạch, đánh giá, tuyển chọn và bố trí, sử dụng cán bộ, còn biểu hiện hữu khuynh, khép kín. Các hội viên cựu chiến binh đại đa số là tốt, song cũng còn một số có biểu hiện công thân, kiêu ngạo, thiếu tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước cá biệt có người còn vi phạm kỷ luật và pháp luật.

Thưa các đồng chí!

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đã xác định phương hướng, nhiệm vụ của cách mạng nước ta trong giai đoạn hiện nay là: “Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc phát triển kinh tế nhanh, bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân giữ vững ổn định chính trị – xã hội, tăng cường hoạt động đối ngoại, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”.

Đối với Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Đại hội XI của Đảng chỉ rõ: “Phát huy truyền thống Bộ đội Cụ Hồ, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân... Động viên cựu chiến binh giúp nhau làm kinh tế, cải thiện đời sống, tích cực tham gia giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội. Xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh”.

Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Hội khóa IV trình bày tại Đại hội lần này đã quán triệt nghiêm túc tư tưởng chỉ đạo của Nghị quyết Đại hội XI của Đảng và Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị khóa IX “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cựu chiến binh trong giai đoạn cách mạng mới”, đánh giá những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ qua, chỉ ra những khuyết điểm, tồn tại, phân tích nguyên nhân và xác định phương hướng, mục tiêu, giải pháp để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phát huy tốt hơn nữa vai trò của Hội trong giai đoạn mới. Tôi chỉ xin nhấn mạnh, gọi mở thêm một số vấn đề để Đại hội thảo luận, xem xét, quyết định.

Một là, chúng ta đều đã biết, Hội Cựu chiến binh là tổ chức của những người đã từng mặc áo lính “Bộ đội cụ Hồ”, xông pha nơi lửa đạn, trực tiếp chiến đấu với quân thù, nếm trải nhiều gian khổ, khó khăn, thử thách hơn ai hết, họ hiểu sâu sắc cái giá của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, Hội cần tiếp tục quán triệt và tổ chức cho cán bộ, hội viên thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của Hội là kiên quyết bảo vệ các thành quả của cách mạng, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Trong những năm tới, tình hình [thế giới](#) và khu vực bên cạnh mặt thuận lợi, cũng còn có những diễn biến phức tạp, khó lường. Ở trong nước, tình hình kinh tế – xã hội còn gặp không ít khó khăn, trong khi đó các thế lực thù địch ra sức thực hiện “diễn biến hoà bình” chống phá Đảng ta, chế độ ta. Đất nước ta đang đứng trước những thuận lợi, thời cơ mới và cả những khó khăn, thách thức mới. Do đó, Hội cần tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, làm cho cán bộ, hội viên nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng, kiên định chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Cụu chiến binh gương mẫu” gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và các phong trào phát huy phẩm chất tốt đẹp “Bộ đội Cụ Hồ”. Nắm vững tình hình tư tưởng, kịp thời thông tin, tuyên truyền, định hướng tư tưởng cho hội viên và nhân dân trước những vấn đề mới nảy sinh, những diễn biến phức tạp của tình hình kinh tế, chính trị – xã hội trong nước và thế giới, tạo sự thống nhất về tư tưởng, kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch, bác bỏ các quan điểm sai trái tích cực đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, các hiện tượng tiêu cực và các tệ nạn xã hội.

Hai là, hiện nay nhiệm vụ trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta là phải phát triển kinh tế, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, chăm lo cải thiện đời sống nhân dân. Đảng ta chủ trương phải gắn kinh tế với xã hội, tăng trưởng kinh tế phải đi đôi với thực hiện tiến bộ và [công bằng](#) xã hội ngay trong từng bước phát triển. Nước ta đã trải qua nhiều năm chiến tranh, hậu quả để lại rất nặng nề. Tỷ lệ các hộ nghèo tuy đã giảm nhiều nhưng vẫn còn cao. Vì vậy, Hội cần tiếp tục đẩy mạnh phong trào cụu chiến binh làm kinh tế, làm kinh tế giỏi, góp phần không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Động viên cụu chiến binh tham gia sản xuất, kinh doanh, làm giàu hợp pháp, tích cực tham gia các hoạt động tình nghĩa, giúp đỡ cụu chiến binh và những người gặp khó khăn, hoạn nạn vươn lên để sớm có cuộc sống ổn định, giảm nghèo nhanh và bền vững. Đặc biệt, Hội cần có giải pháp để giảm tỷ lệ hộ cụu chiến binh nghèo, nâng cao đời sống của cụu chiến binh trên các địa bàn khó khăn như vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo.

Ba là, thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ, theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XI của Đảng. Cách đây ít ngày, tại Đại hội toàn quốc lần thứ X của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, tôi đã một lần nữa khẳng định: Thanh niên là một bộ phận quan trọng

của xã hội, rường cột của dân tộc, là lực lượng xung kích của cách mạng và là chủ nhân tương lai của đất nước. Thanh niên có mạnh dân tộc mới mạnh.

Sự nghiệp cách mạng có thành công hay không, phần lớn tùy thuộc vào lực lượng thanh niên và công tác giáo dục, bồi dưỡng, đào tạo các thế hệ trẻ. Bằng tâm huyết, sự từng trải và uy tín của mình, các đồng chí cựu chiến binh và Hội Cựu chiến binh có nhiều điều kiện, vị thế để cùng với Đoàn thanh niên giúp Đảng giáo dục, bồi dưỡng, đào tạo thế hệ trẻ một cách có chiều sâu, hiệu quả, nhất là trong việc giáo dục truyền thống, giáo dục chủ nghĩa anh hùng cách mạng, truyền thụ kinh nghiệm cho thế hệ trẻ. Mong các đồng chí coi đây là một nhiệm vụ quan trọng của Hội, vừa là trách nhiệm, vừa là tình cảm của cựu chiến binh đối với thanh niên. Các cấp hội và hội viên cần đồng hành với thanh niên trong phong trào lập thân, lập nghiệp, phát huy vai trò xung kích, [sáng tạo](#) của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hiện nay, trong thanh niên có đội ngũ cựu quân nhân, những người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về các địa phương. Đây là lực lượng đã được tuyển chọn, được học tập và rèn luyện trong quân đội, có phẩm chất chính trị tốt, có [sức khỏe](#), có trình độ học vấn, một số được trang bị kiến thức chuyên môn, nghề nghiệp nhất định. Hội Cựu chiến binh cần tích cực, chủ động hơn trong phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cơ quan quân sự địa phương, các ngành có liên quan để tập hợp, động viên anh chị em tham gia sinh hoạt trong các câu lạc bộ cựu quân nhân ở cơ sở, tích cực thực hiện các chương trình phát triển kinh tế – xã hội, xây dựng và củng cố quốc phòng, an ninh và các phong trào khác ở địa phương, qua đó bồi dưỡng, tạo nguồn bổ sung cán bộ cho Đảng và Nhà nước.

Bốn là, chăm lo xây dựng Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức đổi mới mạnh mẽ phương thức và nội dung hoạt động để Hội thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, thực sự là lực lượng nòng cốt trong công tác vận động cựu chiến binh trong giai đoạn cách mạng mới. Tôi được biết, cho đến nay, hệ thống tổ chức Hội đã được xây dựng và phát triển khá vững chắc từ Trung ương đến cơ sở. Các đồng chí cần gắn xây dựng Hội về tổ chức với xây dựng Hội về chính trị, tư tưởng, xây dựng đội ngũ cán bộ, hội viên. Chú trọng phát triển, củng cố tổ chức Hội ở các vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, đoàn thể, doanh nghiệp. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội, bảo đảm phù hợp với đối tượng, hướng mạnh về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động, coi trọng chất lượng, hiệu quả, tránh

phô trương, hình thức quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của cựu chiến binh.

Chú trọng thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội các cấp, đáp ứng yêu cầu công tác Hội trong giai đoạn mới. Cán bộ Hội phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ năng động, sáng tạo, có khả năng tập hợp, vận động cựu chiến binh thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt, phải có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống trong sạch, lành mạnh, trung thực, gương mẫu, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực xã hội khác. Có phương pháp, tác phong công tác tốt, tâm huyết với công tác Hội, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, kịp thời phát hiện và giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh trong công tác Hội và cuộc sống của hội viên, nhất là ở cơ sở.

Hiện nay, các cấp ủy và tổ chức đảng trong cả nước đang triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Đây là một nghị quyết có tầm quan trọng đặc biệt, được toàn Đảng, toàn dân, toàn quân hết sức quan tâm. Hội Cựu chiến binh cần chỉ đạo thực hiện một cách tích cực, kiên trì và hiệu quả đồng thời hướng dẫn cán bộ, hội viên tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước ngày càng trong sạch, vững mạnh, gắn bó mật thiết với nhân dân, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Nhân đây, tôi đề nghị các cấp ủy đảng từ Trung ương đến cơ sở cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng hoạt động cho các cấp Hội, tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp Hội góp ý kiến xây dựng và giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể nhân dân xây dựng mối quan hệ và phối hợp hoạt động với Hội Cựu chiến binh, tạo sức mạnh tổng hợp thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị chỉ đạo các cấp chính quyền, các ngành liên quan tiếp tục bổ sung, ban hành và thực hiện các chế độ, chính sách phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của Hội và lợi ích của cựu chiến binh.

Thưa các đồng chí!

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V Hội Cựu chiến binh Việt Nam diễn ra đúng vào dịp Hội tròn 23 tuổi – cái tuổi thanh xuân đang tràn đầy sức sống. Chúng ta tin tưởng rằng, sau Đại hội này, Hội Cựu chiến binh Việt Nam sẽ có bước phát triển mới, ngày càng mạnh mẽ, vững chắc hơn, thực sự đóng vai trò nòng cốt trong công tác vận động cựu chiến binh cùng toàn Đảng, toàn dân,

toàn quân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Với tình cảm chân thành, quý trọng và niềm tin tưởng sâu sắc, tôi chúc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V Hội Cựu chiến binh Việt Nam thành công tốt đẹp.

ĐIỀU LỆ HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

CHƯƠNG I

TÍNH CHẤT, MỤC ĐÍCH CỦA HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

Điều 1: Hội Cựu chiến binh Việt Nam là một đoàn thể chính trị - xã hội, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là một cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, một tổ chức trong hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, hoạt động theo đường lối, chủ trương của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Hội. Mục đích của Hội là tập hợp, đoàn kết, tổ chức, động viên các thế hệ Cựu chiến binh giữ gìn và phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ thành quả cách mạng, xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng và hợp pháp của Cựu chiến binh, chăm lo giúp đỡ nhau trong cuộc sống, gắn bó tình bạn chiến đấu, tình đồng chí, đồng đội.

CHƯƠNG II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

Điều 2: Hội Cựu chiến binh Việt Nam có chức năng đại diện ý chí, nguyện vọng và quyền lợi chính đáng, hợp pháp của hội viên và Cựu chiến binh. Hội làm tham mưu giúp cấp uỷ Đảng và làm nòng cốt tập hợp, đoàn kết, vận động hội viên và Cựu chiến binh thực hiện các nhiệm vụ chính trị - xã hội của cách mạng và của Hội; tham gia giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước.

Điều 3: Hội Cựu chiến binh Việt Nam có nhiệm vụ:

1. Tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân; đấu tranh chống mọi âm mưu, hoạt động chống phá hoại của các thế lực thù địch; chống các quan điểm sai trái với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các quy định của pháp luật về dân

chủ ở cơ sở, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tệ nạn xã hội; tham gia giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

2. Tham gia phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; kiến nghị với cơ quan Nhà nước, chính quyền địa phương về xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến hội viên Hội Cựu chiến binh, Cựu chiến binh và Hội Cựu chiến binh.

3. Tập hợp, đoàn kết, động viên hội viên và Cựu chiến binh rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức cách mạng, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ hiểu biết đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiến thức về kinh tế, văn hoá, khoa học - kỹ thuật, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân. Tập hợp quân nhân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ tiếp tục phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tham gia tổ chức Câu lạc bộ, Ban liên lạc Cựu quân nhân, các phong trào cách mạng ở cơ sở.

4. Tổ chức chăm lo, giúp đỡ Cựu chiến binh nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, phát triển kinh tế gia đình, xoá đói, giảm nghèo, làm giàu hợp pháp; tổ chức hoạt động tình nghĩa để Cựu chiến binh tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.

5. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên và Cựu chiến binh; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hội viên và Cựu chiến binh.

6. Phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan quân sự giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí tự lực, tự cường cho thế hệ trẻ.

7. Tiến hành các hoạt động đối ngoại nhân dân, góp phần thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

CHƯƠNG III

HỘI VIÊN

Điều 4: Những đối tượng được xét kết nạp vào Hội Cựu chiến binh:

- Các đồng chí đã tham gia các đơn vị vũ trang do Đảng tổ chức trước ngày Cách mạng Tháng Tám 1945.

- Các cán bộ và chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam gồm bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, bộ đội biên phòng, biệt động đã tham gia kháng chiến chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế, nay đã xuất ngũ, phục viên, chuyển ngành, nghỉ hưu.

- Cán bộ và chiến sĩ dân quân, du kích, tự vệ đã trực tiếp tham gia chiến đấu, đội viên các đội công tác vũ trang vùng địch tạm chiếm.
- Công nhân viên quốc phòng đã tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong thời kỳ chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc.
- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp hoàn thành nhiệm vụ trong Quân đội đã xuất ngũ, chuyển ngành, nghỉ hưu.
- Hạ sĩ quan, chiến sĩ đã hoàn thành nhiệm vụ tại ngũ, về định cư tại các xã, huyện miền núi, biên giới đất liền, hải đảo, địa bàn đồng bào dân tộc thiểu số.
- Quân nhân đã hoàn thành nhiệm vụ ở tuyến đầu biên giới hải đảo.
- Những quân nhân trong quá trình làm nghĩa vụ quân sự tại ngũ có thành tích xuất sắc được Quân đội và Nhà nước khen thưởng và những quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ khi ra quân là đảng viên Đảng Cộng sản Việt nam.
- Những quân nhân, cựu quân nhân được Bộ Quốc phòng đào tạo thành sĩ quan dự bị. Những người trên đây, giữ được bản chất “Bộ đội Cụ Hồ”, làm tròn nghĩa vụ công dân, tán thành Điều lệ Hội, đều được xét kết nạp vào Hội. Việc kết nạp hội viên do Ban Chấp hành tổ chức cơ sở Hội thảo luận và quyết định. Những tổ chức cơ sở có chia ra Chi hội, thì do Chi hội thảo luận xem xét, đề nghị Ban chấp hành cơ sở Hội quyết định. Nơi có Phân hội, thì Phân hội đề nghị, báo cáo lên Chi hội xem xét và Ban chấp hành cơ sở Hội quyết định.

Điều 5: Nhiệm vụ của hội viên:

1. Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, gương mẫu chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước.
2. Chấp hành Điều lệ, Nghị quyết của Hội, tích cực tham gia các hoạt động của Hội, thực hiện tốt các nhiệm vụ mà Hội giao cho.
3. Tích cực học tập rèn luyện, nâng cao kiến thức và giữ gìn phẩm chất, tư cách hội viên.
4. Đoàn kết tương trợ nhau trên tình đồng chí, đồng đội, nhất là khi gặp khó khăn.
5. Tuyên truyền phát triển hội viên mới, đóng hội phí, sinh hoạt trong một tổ chức cơ sở Hội và tham gia xây dựng tổ chức Hội trong sạch, vững mạnh về mọi mặt.

Điều 6: Quyền lợi của hội viên:

1. Được thông tin, bồi dưỡng nâng cao kiến thức cần thiết theo sự phát triển của tình hình, nhiệm vụ cách mạng, tham gia các sinh hoạt, hoạt động của Hội.
2. Được giúp đỡ làm kinh tế, cải thiện đời sống theo khả năng của Hội.
3. Được Hội giúp đỡ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp.
4. Thảo luận, phê bình, chất vấn, kiến nghị và biểu quyết các công việc của Hội.
5. Ứng cử, đề cử, bầu cử cơ quan lãnh đạo các cấp của Hội.

Điều 7: Hội viên tuổi cao, thường xuyên đau yếu hoặc hoàn cảnh gia đình quá khó khăn được miễn công tác và sinh hoạt Hội trong từng thời gian, Chi hội xem xét và Ban chấp hành cơ sở Hội quyết định. Nơi có Phân hội, thì do Phân hội đề nghị, báo cáo lên chi hội xem xét và Ban chấp hành tổ chức cơ sở Hội quyết định. Những hội viên bỏ sinh hoạt Hội và không đóng hội phí liên tục từ 1 năm trở lên mà không có lý do chính đáng thì Chi hội xem xét, đề nghị ban Chấp hành tổ chức Hội cơ sở quyết định xóa tên trong danh sách hội viên.

CHƯƠNG IV

NGUYÊN TẮC VÀ HỆ THỐNG TỔ CHỨC CỦA HỘI

Điều 8: Hội Cựu chiến binh Việt Nam được tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Ban chấp hành Hội các cấp do dân chủ bầu ra bằng cách bỏ phiếu kín và làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Những nơi thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sát nhập trong nhiệm kỳ, thì Ban Chấp hành hội cấp trên trực tiếp chỉ định Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra và Trưởng Ban Kiểm tra chính thức; chỉ đạo xây dựng, hoặc bổ sung nhiệm vụ cho phù hợp; nhiệm kỳ đầu tiên của các ban Chấp hành này không nhất thiết phải là 5 năm, để nhiệm kỳ đại hội phù hợp với nhiệm kỳ đại hội của tổ chức Hội cấp trên. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành cấp nào do Đại hội cấp đó quyết định theo hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương Hội. Ban chấp hành khoá mới nhận sự bàn giao từ Ban chấp hành khoá trước, điều hành công việc ngay sau khi được bầu; được công nhận chính thức khi có quyết định chuẩn y của Ban chấp hành cấp trên trực tiếp. Việc bổ sung Ủy viên Ban chấp hành thiếu, do Ban chấp hành đề nghị, Ban chấp hành đề nghị, Ban Chấp hành Hội cấp trên trực tiếp quyết định; số lượng Ủy viên Ban chấp hành sau khi bổ sung không vượt quá tổng số Ủy viên Ban chấp hành do Đại hội quyết định. Khi cần thiết, Ban chấp hành Hội cấp trên trực tiếp được chỉ định tăng thêm một số Ủy viên Ban chấp hành cấp dưới. Trường hợp đặc biệt, nếu xét thấy cần thiết Ban Chấp hành hội cấp trên trực tiếp có thể ra quyết định chỉ định bổ sung ủy viên Ban Chấp hành,

Ban Thường vụ, giữ chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch hội cấp dưới trực tiếp sau khi thống nhất với cấp ủy cùng cấp của tổ chức Hội cấp dưới trực tiếp. Ủy viên Ban chấp hành Hội từ cấp tỉnh trở xuống xin rút khỏi Ban chấp hành ở cấp nào do Ban chấp hành cấp đó đề nghị, cấp trên trực tiếp quyết định. Đối với Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Hội, do Ban chấp hành Trung ương Hội quyết định. Ủy viên Ban chấp hành Hội các cấp khi thôi giữ các chức vụ công tác Hội thì thôi không tham gia Ban chấp hành Hội Cụm chiến binh các cấp.

Điều 9: Hệ thống tổ chức Hội có 4 cấp: Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và cấp cơ sở. Ở những cơ quan hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp được thành lập tổ chức Hội theo hướng dẫn của Ban chấp hành Trung ương Hội. Hội Cụm chiến binh mỗi cấp đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng cùng cấp, sự chỉ đạo của Ban chấp hành Hội cấp trên, phối hợp chặt chẽ với cơ sở chính quyền, Quân đội, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân cấp đó và liên hệ gần bó mật thiết với nhân dân. Hội được tổ chức dựa theo hệ thống tổ chức của Đảng; tổ chức Đảng của đơn vị trực thuộc cấp ủy nào thì tổ chức Hội của đơn vị cũng trực thuộc tổ chức Hội cấp tương ứng.

Điều 10: Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội đại biểu toàn quốc. Cơ quan lãnh đạo ở mỗi cấp là Đại hội đại biểu hoặc Đại hội toàn thể hội viên. Đại hội cấp nào do Ban chấp hành cấp đó triệu tập theo kỳ hạn quy định. Khi Ban chấp hành xét thấy cần thiết hoặc khi có hơn 1 phần 2 số tổ chức Hội trực thuộc yêu cầu và được Ban chấp hành cấp trên trực tiếp đồng ý thì triệu tập Đại hội bất thường. Đại biểu dự Đại hội gồm đại biểu do bầu cử từ cấp dưới lên và các Ủy viên Ban chấp hành cấp triệu tập Đại hội. Khi cần thiết Ban chấp hành triệu tập Đại hội được chỉ định một số đại biểu, không quá 5% tổng số đại biểu. Sau khi Ban chấp hành mới được bầu ra, Đoàn Chủ tịch Đại hội uỷ nhiệm từ 1 đến 3 trong số các Ủy viên được bầu, làm nhiệm vụ triệu tập Ban chấp hành mới họp phiên đầu tiên để bầu ra Ban Thường vụ, Chủ tịch, các Phó chủ tịch (trong Ban Thường vụ) và bầu ra Ban Kiểm tra, Trưởng Ban kiểm tra. Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ không quá 1 phần 3 số lượng Ủy viên Ban chấp hành.

Điều 11: Đại hội đại biểu toàn quốc của Hội 5 năm họp 1 lần, có nhiệm vụ: đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của nhiệm kỳ vừa qua, quyết định phương hướng nhiệm vụ, chương trình công tác nhiệm kỳ tới, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội và bầu Ban chấp hành Trung ương Hội. Ban chấp hành Trung ương Hội có nhiệm vụ: tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội, xây dựng và định hướng nội dung hoạt động, chỉ đạo các chương trình, kế hoạch hoạt động về

các mặt công tác của Hội giữa hai kỳ Đại hội. Ban chấp hành Trung ương Hội đại diện cho Hội quan hệ với các cơ quan Nhà nước, với các ban, ngành, các đoàn thể ở Trung ương, với các tổ chức xã hội trong và ngoài nước. Ban chấp hành Trung ương bầu ra Ban Thường vụ, Chủ tịch, các Phó chủ tịch và Ban Kiểm tra của Hội. Số lượng Ban Thường vụ và Ban Kiểm tra, Trưởng Ban kiểm tra của Hội. Số lượng Ban Thường vụ và Ban Kiểm tra do Ban chấp hành Trung ương quyết định. Ban chấp hành Trung ương họp thường lệ 6 tháng một lần, họp bất thường khi cần. Ban Thường vụ họp thường lệ 3 tháng một lần, có nhiệm vụ tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành. Chủ tịch, các Phó chủ tịch là bộ phận thay mặt Ban Thường vụ điều hành công tác thường xuyên của Hội. Khi khuyết Ủy viên Ban chấp hành Trung ương thì hội nghị Ban chấp hành Trung ương bầu cử bổ sung cho đủ số lượng do Đại hội đại biểu toàn quốc đã quyết định. Trường hợp cần tăng thêm Ủy viên Ban chấp hành Trung ương thì do hội nghị Ban chấp hành Trung ương Hội quyết định.

Điều 12: Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương 5 năm họp một lần, có nhiệm vụ: thảo luận văn kiện của Ban chấp hành Hội cấp trên, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ vừa qua, quyết định nhiệm vụ nhiệm kỳ tới, bầu Ban chấp hành, bầu đại biểu đi dự Đại hội cấp trên. Ban chấp hành Hội tỉnh, thành phố có nhiệm vụ: thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc, Nghị quyết, chỉ thị của Ban chấp hành Trung ương Hội và Nghị quyết của Đại hội cấp mình, tham gia xây dựng và cụ thể hoá các Nghị quyết, chương trình, phong trào của Hội, chỉ đạo công tác của Hội ở địa phương giữa hai kỳ Đại hội, đại diện cho Hội quan hệ với các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội ở tỉnh, thành phố. Ban chấp hành Hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bầu ra Ban Thường vụ, Chủ tịch, các Phó chủ tịch và bầu Ban Kiểm tra. Ban chấp hành họp thường lệ 6 tháng một lần, họp bất thường khi cần. Ban Thường vụ họp 3 tháng một lần. Chủ tịch, các Phó chủ tịch là bộ phận thay mặt Ban Thường vụ điều hành công tác thường xuyên của Hội.

Điều 13: Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và đơn vị tương đương 5 năm một lần, có nhiệm vụ: thảo luận văn kiện của Ban chấp hành Hội cấp trên, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ vừa qua, quyết định nhiệm vụ nhiệm kỳ tới, bầu Ban chấp hành, bầu đại biểu đi dự Đại hội cấp trên. Ban chấp hành Hội huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có nhiệm vụ: tổ chức thực hiện Nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và Nghị quyết của Đại hội cấp mình, hướng dẫn các tổ chức cơ sở thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, phong trào của Hội, chỉ đạo công tác Hội ở địa phương giữa hai kỳ Đại hội, phối hợp với các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội trong các

hoạt động chính trị ở địa phương. Ban chấp hành huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các đơn vị tương đương bầu ra Ban Thường vụ, Chủ tịch, 2 Phó chủ tịch và bầu Ban Kiểm tra, Trưởng Ban Kiểm tra. Ban chấp hành họp thường lệ 3 tháng một lần, họp bất thường khi cần. Những địa bàn có khó khăn đặc biệt, họp thường lệ 6 tháng 1 lần, do Ban chấp hành Trung ương Hội hướng dẫn. Ban Thường vụ họp 1 tháng 1 lần. Chủ tịch, các Phó chủ tịch là bộ phận thay mặt Ban Thường vụ điều hành công tác thường xuyên của Hội.

Điều 14: Tổ chức Hội cấp Trung ương và cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thành lập cơ quan giúp việc theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương Đảng và Thường vụ Trung ương Hội.

Điều 15: Ban chấp hành Hội Cựu chiến binh các cấp cần quan hệ chặt chẽ với các Ban liên lạc truyền thống đơn vị, chiến trường và các hình thức tập hợp Cựu chiến binh hợp pháp khác nhằm phát huy hiệu quả hoạt động của Hội trong đông đảo Cựu chiến binh. Đối với những quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về (không thuộc đối tượng kết nạp vào Hội) Hội Cựu chiến binh phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cơ quan quân sự địa phương, các ngành chức năng cùng cấp bằng các hình thức thích hợp, tập hợp, bồi dưỡng, động viên anh chị em phát huy vai trò tích cực của Cựu quân nhân trong các phong trào, các cuộc vận động ở cơ sở.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC CƠ SỞ CỦA HỘI

Điều 16: Tổ chức cơ sở Hội là nền tảng của Hội. Ở các xã, phường, thị trấn, các cơ quan hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp có từ 5 hội viên trở lên được thành lập tổ chức cơ sở Hội. Tổ chức cơ sở là nơi tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội, của địa phương và của cơ quan, đơn vị, có nhiệm vụ: - Tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, thực hiện pháp lệnh về dân chủ ở xã, phường; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia giám sát và phản biện xã hội; giữ vững ổn định chính trị ở cơ sở. - Bồi dưỡng về phẩm chất và năng lực cho hội viên. - Hướng dẫn hoạt động của hội viên và vận động Cựu chiến binh thực hiện các nhiệm vụ, các chương trình, phong trào của Hội. - Chủ động phối hợp với các ngành, đoàn thể thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh ở cơ sở. - Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho hội viên, tổ chức giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, phát triển kinh tế gia đình. - Xây dựng tổ chức Hội cơ sở vững mạnh. Các tổ chức cơ sở Hội ở cơ quan hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp có nhiệm vụ: Tập hợp, đoàn kết, hướng dẫn, động viên Cựu chiến binh giữ gìn và phát huy bản chất truyền

thống “Bộ đội Cụ Hồ”; nâng cao ý thức trách nhiệm chính trị, tích cực góp phần xây dựng và thực hiện các chương trình kế hoạch công tác, sản xuất, kinh doanh của cơ quan đơn vị; chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm, thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ quan đơn vị; gương mẫu chấp hành các quy tắc chế độ công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ chức trách người cán bộ, công nhân viên chức; chăm lo giúp đỡ nhau về tinh thần và vật chất.

Điều 17: Đại hội đại biểu hoặc Đại hội toàn thể hội viên ở cơ sở xã, phường, thị trấn và các cơ sở khác 5 năm 1 lần, có nhiệm vụ: thảo luận văn kiện của Ban chấp hành cấp trên, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ vừa qua, quyết định nhiệm vụ nhiệm kỳ tới, bầu Ban chấp hành, bầu đại biểu đi dự Đại hội cấp trên. Tổ chức cơ sở hội có từ 12 hội viên trở lên bầu ban Chấp hành, dưới 12 hội viên bầu Chủ tịch và 1 Phó chủ tịch. Ban chấp hành Hội cơ sở tổ chức thực hiện Nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và Nghị quyết của Đại hội cấp mình, chỉ đạo công tác ở cơ sở giữa 2 nhiệm kỳ Đại hội. Ban chấp hành Hội cơ sở có từ 9 Ủy viên trở lên bầu ra Ban Thường vụ, bầu Chủ tịch, Phó chủ tịch và Ban Kiểm tra do Phó chủ tịch kiêm Trưởng Ban Kiểm tra; dưới 9 Ủy viên bầu Chủ tịch, Phó chủ tịch kiêm phụ trách kiểm tra. Ban chấp hành Hội cơ sở nơi có Ban Thường vụ, họp thường lệ 3 tháng 1 lần, họp bất thường khi cần. Ban Thường vụ họp thường lệ 1 tháng 1 lần, điều hành công tác của Hội giữa 2 kỳ họp Ban chấp hành. Ban chấp hành tổ chức cơ sở Hội nơi không có Ban Thường vụ, họp thường lệ 1 tháng 1 lần, họp bất thường khi cần.

Điều 18: Những tổ chức cơ sở đông hội viên hoặc địa bàn quá rộng, được thành lập ra các Chi hội và dưới Chi hội là Phân hội, tạo thuận lợi cho sinh hoạt, công tác và thăm hỏi giúp đỡ nhau. Chi hội và Phân hội bầu ra Chi hội trưởng, Phân hội trưởng. Nơi có đông hội viên, có nhiều Phân hội, bầu ra 1 hoặc nhiều Chi hội phó. Phân hội, Chi hội (nơi không chia ra Phân hội) sinh hoạt thường kỳ từ 1 đến 3 tháng 1 lần.

CHƯƠNG VI

CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA HỘI VÀ BAN KIỂM TRA CÁC CẤP

Điều 19: Kiểm tra, giám sát là một trong những chức năng lãnh đạo, một nhiệm vụ công tác của tổ chức Hội các cấp. Ban chấp hành các cấp Hội phải tiến hành công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức Hội cấp dưới và hội viên về chấp hành Điều lệ, chỉ thị, Nghị quyết của Hội. Tổ chức Hội và hội viên chịu sự kiểm tra, giám sát của Hội. Ban chấp hành Hội các cấp bầu ra Ban Kiểm tra và Trưởng Ban Kiểm tra cấp mình. Số lượng Ủy viên Ban Kiểm tra do Ban chấp hành mỗi cấp quy định, trong đó có không quá 1 phần 3 là Ủy viên Ban chấp hành. Các

thành viên ban kiểm tra và Trưởng ban kiểm tra cấp dưới phải được Ban Chấp hành Hội cấp trên trực tiếp chuẩn y.

Điều 20: Ban Kiểm tra các cấp chịu sự lãnh đạo của Ban chấp hành cấp mình và sự chỉ đạo của Ban Kiểm tra cấp trên, làm việc theo chế độ tập thể. Ban Kiểm tra các cấp có nhiệm vụ:

- Kiểm tra hội viên, Ủy viên Ban chấp hành Hội cùng cấp, tổ chức Hội cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành nhiệm vụ hội viên, nhiệm vụ Ủy viên Ban chấp hành, trong việc chấp hành Điều lệ, chỉ thị, Nghị quyết của Hội và trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội.
- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra và xử lý kỷ luật trong nội bộ Hội của tổ chức Hội cấp dưới.
- Xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, đề nghị Ban chấp hành quyết định hình thức xử lý.
- Giám sát Ủy viên Ban chấp hành cùng cấp, tổ chức Hội cấp dưới trong việc chấp hành Điều lệ, tổ chức thực hiện chỉ thị, Nghị quyết của Hội. - Tiếp nhận, xem xét, kiến nghị với Ban chấp hành giải quyết khiếu nại, tố cáo của hội viên và của nhân dân có liên quan đến hội viên và tổ chức Hội. Ban Kiểm tra được quyền yêu cầu tổ chức Hội cấp dưới và hội viên báo cáo, cung cấp tài liệu về những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát.

CHƯƠNG VII

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 21: Hội viên và tổ chức Hội có nhiều thành tích được các cấp Hội xét khen thưởng theo Luật Thi đua khen thưởng và hướng dẫn của Ban chấp hành Trung ương Hội và của các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước.

Điều 22: Những hội viên và tổ chức Hội làm trái Điều lệ, Nghị quyết của Hội, làm tổn hại đến uy tín và tài sản của Hội thì tùy tính chất, mức độ sai lầm mà áp dụng các hình thức xử lý kỷ luật sau đây: Đối với hội viên: khiển trách, cảnh cáo, khai trừ khỏi Hội. Đối với Ủy viên Ban chấp hành: khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ khỏi Hội. Đối với tổ chức Hội: khiển trách, cảnh cáo. Đối với ban kiểm tra và Ủy viên ban kiểm tra áp dụng hình thức kỷ luật như với Ban Chấp hành và Ủy viên Ban Chấp hành cùng cấp. Việc xử lý kỷ luật hội viên phải được Chi hội thảo luận, biểu quyết với sự đồng ý của quá 1 phần 2 tổng số hội viên, Ban chấp hành tổ chức cơ sở Hội xem xét quyết định. Với hình thức khai trừ khỏi Hội phải được Chi hội biểu quyết với sự đồng ý của 2 phần 3 tổng số hội viên, Ban chấp hành Hội cơ sở xem xét, quyết định. Xử lý kỷ luật

1 Ủy viên Ban chấp hành Hội cấp nào do hội nghị Ban chấp hành cấp ấy thảo luận, biểu quyết với sự đồng ý của quá 1 phần 2 tổng số Ủy viên Ban chấp hành, Ban chấp hành Hội cấp trên trực tiếp chuẩn y. Xử lý kỷ luật 1 Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Hội do hội nghị toàn thể Ban chấp hành Trung ương quyết định. Xử lý kỷ luật 1 tổ chức Hội với hình thức khiển trách, cảnh cáo do Ban chấp hành Hội cấp trên trực tiếp quyết định. Trường hợp đặc biệt cần áp dụng hình thức xử lý kỷ luật cao hơn do sai phạm nghiêm trọng, thì do Ban chấp hành Hội cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên xem xét quyết định. Việc đình chỉ sinh hoạt của hội viên, ủy viên Ban Chấp hành khi có dấu hiệu vi phạm kỷ luật nghiêm trọng do Ban Chấp hành Trung ương quy định. Ban Chấp hành hội cấp trên có quyền chuẩn y, thay đổi hoặc xóa bỏ hình thức kỷ luật do Ban Chấp hành hội cấp dưới quyết định. Quyết định kỷ luật của tổ chức Hội và hội viên có hiệu lực thi hành ngay sau khi công bố. Tổ chức Hội và hội viên không đồng ý với quyết định thì trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận quyết định, có quyền khiếu nại với ban Chấp hành hoặc Ban kiểm tra cấp trên cho đến Ban Chấp hành Trung ương. Khi nhận được khiếu nại kỷ luật, Ban Chấp hành hoặc Ban kiểm tra thông báo cho tổ chức Hội hoặc hội viên khiếu nại biết chậm nhất 60 ngày đối với cấp cơ sở; 90 ngày đối với cấp tỉnh, thành phố, huyện, quận, tương đương; 180 ngày đối với cấp Trung ương phải xem xét, phải xem xét giải quyết, trả lời cho tổ chức Hội, hội viên khiếu nại.

CHƯƠNG VIII

TÀI CHÍNH CỦA HỘI

Điều 23: Tài chính của Hội gồm các nguồn: - Ngân sách Nhà nước cấp. - Hội phí do hội viên đóng. - Tiền ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các khoản thu hợp pháp khác. Tài chính, ngân sách ở cấp nào do cấp ấy tự quản, có tài khoản riêng và chịu sự kiểm tra của cơ quan Nhà nước theo luật định. Ban chấp hành Trung ương Hội quy định mức đóng hội phí, chế độ thu nộp và sử dụng. Hàng năm hội nghị Ban chấp hành nghe báo cáo về thu, chi hội phí của cấp mình.

CHƯƠNG IX

CHẤP HÀNH ĐIỀU LỆ HỘI

Điều 24: Mọi hội viên và tổ chức Hội có trách nhiệm chấp hành Điều lệ Hội. Ban chấp hành Trung ương Hội có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Điều lệ Hội.

Điều 25: Chỉ có Đại hội đại biểu toàn quốc mới có quyền sửa đổi Điều lệ Hội.